

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 19-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Linh và ông Nguyễn Trường Ca

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại Phòng xử án - Trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/QĐ-HPT ngày 11/5/2023 với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khu dân cư Nhân Hưng, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn Nuôi (đã chết) và bà Phạm Thị Sửu. Có vợ là Bùi Thị Phương và 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Cháu Nguyễn Văn Phúc, sinh năm 2012 (đã mất).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị , sinh năm 1979 (là bố mẹ đẻ cháu Ph). Địa chỉ: KDC Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M: Ông Đồng Bá T, sinh năm 1968. Địa chỉ: KDC Khê Khẩu, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, ông T có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần Vitraco.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 122 Sùng Nghiêm, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ văn phòng kinh doanh: Khu dân cư Tường, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Huy P- Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Kh- Phó giám đốc, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972. Nơi cư trú: KDC Khang Thọ, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (*có giấy phép lái xe ô tô hạng C, có giá trị đến ngày 31/12/2025*) là lái xe cho Công ty Cổ phần Vitraco có trụ sở chính tại: Số nhà 122, phố Sùng Nghiêm, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo hợp đồng xác định thời hạn đến ngày 31/12/2022. Sáng ngày 23/11/2022, T điều khiển xe ô tô BKS: 34C – 158.81 của Công ty đi trả hàng tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau khi trả hàng xong thì T điều khiển xe về trụ sở kinh doanh của Công ty Cổ phần Vitraco ở địa chỉ: khu dân cư Tường, phường Văn An, thành phố Chí Linh. Đến khoảng 13 giờ 07 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô trên trục đường liên khu dân cư thuộc địa phận: khu dân cư Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 07m, giữa tim đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng phân chia đường thành hai chiều xe chạy. Quan sát thấy phía trước có cháu Nguyễn Văn Phúc, sinh ngày 04/3/2012, nơi cư trú: khu dân cư Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, cùng thời điểm này tại làn đường ngược chiều có một xe ô tô tải đi tới. T bấm còi rồi điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe đạp của cháu Phúc làm phần ba đờ sóc phía trước bên phải đầu xe ô tô va chạm vào tay lái bên trái xe đạp do cháu Phúc điều khiển và bị hàng lớp thứ hai bên phải của xe ô tô chèn qua đầu, ngực làm biến dạng, dập nát. Hậu quả cháu Phúc chết tại hiện trường do: Chấn thương ngực kín (gãy nhiều xương sườn, gãy xương đốt sống ngực, gãy xương bả vai trái, chảy máu khoang ngực). Xe ô tô và xe đạp hư hỏng nhẹ.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình cháu Nguyễn Văn Phúc tổng số tiền 250.000.000 đồng, đại diện gia đình cháu Phúc không yêu cầu gì khác.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô tải BKS 34C – 158.81 cho Công ty Cổ phần Vitracos, Công ty đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với chiếc xe đạp của cháu Nguyễn Văn Phúc được trả lại cho gia đình cháu Phúc, gia đình cháu Phúc đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 42/VKS-HS ngày 21/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì.

Người đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại nên gia đình không yêu cầu gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. *Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.*

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 250.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính một mình nuôi mẹ già và 03 con nhỏ, mong Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận định giá tài sản, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 23/11/2022, Nguyễn Văn T (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe ô tô BKS: 34C - 158.81 trên đường liên khu dân cư thuộc địa phận khu dân cư Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, T điều khiển ô tô không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo điều kiện an toàn nên đã va chạm với xe đạp do cháu Nguyễn Văn Phúc điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả cháu Nguyễn Văn Phúc tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng đã viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô vượt xe không đảm bảo điều kiện an toàn nên dễ xảy ra tai nạn, vi phạm quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 14 Luật giao thông đường bộ làm chết 01 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của những người tham gia giao thông trên đường phố mà trong vụ án này đã trực tiếp tước đi tính mạng của bị hại, không những thế hành vi đó còn góp phần tác động xấu đến trật tự văn minh giao thông đường phố. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình đã gây ra.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 250.000.000đồng, đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng, điều kiện hoàn cảnh hết sức khó khăn, một mình nuôi mẹ già và 03 con nhỏ. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp là lái xe, gia đình bị cáo còn có mẹ già và 03 con nhỏ đang tuổi ăn học, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 250.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô tải BKS 34C – 158.81 cho Công ty Cổ phần Vitracô, Công ty đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với chiếc xe đạp của cháu Nguyễn Văn Phúc được trả lại cho gia đình cháu Phúc, gia đình cháu Phúc đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số/N0:300136009640 mang tên Nguyễn Văn T là của bị cáo có giá trị đến ngày 31/12/2025 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2020 do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần trả lại bị cáo giấy phép này (sau khi bản án có hiệu lực pháp luật) theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[10] Về những vấn đề khác: Vụ án không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét. Do Tòa án áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán

Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; điểm d khoản 1 Điều 125; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **21** (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **42** (bốn mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. *Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.*

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số/N0:300136009640 mang tên Nguyễn Văn T có giá trị đến ngày 31/12/2025 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2020 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Chí Linh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Chí Linh;
- CQTHAHS Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát công an TP. Chí Linh;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trường Ca Vũ Thị Linh

Trần Quang Minh

